

Bản án số: 38/2018/HS- ST

Ngày: 20 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạch Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Bích Hằng

2. Bà Trần Thị Kim

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLST-HS ngày 18/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/HSST-QĐ, ngày 07/6/2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn S, sinh ngày 09/11/1986 tại T, huyện C, Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ó và bà Hoàng Thị P; có vợ là Vy Thị T, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19/01/2018 đến nay, có mặt.

2. Vy Văn D, sinh ngày 15/5/1994 tại T, huyện C, Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Viết L và bà Hoàng Thị H; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19/01/2018 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vy Thị T, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hà Mạnh T1, sinh năm 1982, có mặt.

2. Anh Hà Viết B, sinh năm 1987, có mặt.

3. Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1992, vắng mặt.

5. Anh Lê Văn T2, sinh năm 1991, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hà Văn Đ, sinh năm 1959, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 19/01/2018 tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phát hiện, một nam thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát: 12D1-193-64, có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy, tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần đang trước đang mặc có 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Người này khai họ tên là Hoàng Văn S, sinh năm 1986, trú tại: Thôn P, xã T, huyện C, gói giấy chứa chất bột màu trắng là Heroine đang trên đường mang đi bán cho người nghiện. Tổ công tác đã đưa bị cáo Hoàng Văn S về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn S 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động; 500.000 đồng tiền Việt Nam; 01 xe mô tô; 01 Chứng minh thư nhân dân.

Căn cứ lời khai của Hoàng Văn S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Hoàng Văn S thu giữ 10 gói giấy có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine.

+ Thu giữ của bị cáo Vy Văn D gồm 28 gói giấy có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine; 1.500.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam; 01 điện thoại di động; 03 mảnh giấy có dòng kẻ, 01 kéo sắt dài 18 cm, 02 dũa móng tay màu trắng dài 12 cm.

Kết luận giám định số: 90/KL-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất bột màu trắng trong phong bì có chữ: “Tang vật thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn S ngày 19/01/2018” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,041 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng trong 05 (năm) gói giấy “Tang vật thu giữ khám xét nhà của Hoàng Văn S ngày 19/01/2018”, phong bì ký hiệu số 01 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,186 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng trong gói giấy “Tang vật thu giữ khám xét nơi ở Vy Văn D ngày 19/01/2018” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,024 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng trong 27 (hai mươi bảy) gói giấy “Tang vật thu giữ khám xét nơi ở Vy Văn D” phong bì ký hiệu số 02 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,821 gam (đã trừ bì).

Xác định hành vi có dấu hiệu tội phạm hình sự, ngày 24/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Hoàng Văn S, Vy Văn D để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Bị cáo Hoàng Văn S, sinh năm 1986 và Vy Văn D, sinh năm 1994 là người ở cùng thôn P, xã T, huyện

C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo S bàn bạc cùng với bị cáo D đi mua ma túy về bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2018 S gọi điện bảo D xuống nhà lấy tiền đi mua ma túy Heroine về bán, D đồng ý sau đó đến nhận của S số tiền 4.500.000đồng rồi đến khu vực gần trường Trung học cơ sở xã H, thành phố L mua với một người đàn ông không quen biết do những người nghiện khác giới thiệu được 01 cục ma túy Heroin, bị cáo D mang về chia thành 60 gói nhỏ sau đó đưa cho S 30 gói để cùng bán lẻ cho những người nghiện, bị cáo D bán hết 30 gói thu được số tiền 3.000.000 đồng, đưa lại cho S 2.500.000 đồng, hưởng lợi 500.000 đồng. Ngày 16/01/2018 bị cáo S tiếp tục gọi điện bảo bị cáo D đến nhà rồi đưa cho số tiền 4.500.000 đồng để mua ma túy. Tương tự như lần trước, bị cáo D đến khu vực gần trường Trung học cơ sở xã H, thành phố L gặp người đàn ông trước đó đã bán ma túy mua được 01 cục ma túy, về chia nhỏ thành 60 gói xong đưa cho S 30 gói để bán. Ngày 19/01/2018 bị cáo S mang 03 gói ma túy đi bán cho người nghiện, sau khi bán được 02 gói, còn 01 gói cất vào túi quần trước bên trái chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo S thu giữ thêm 10 gói giấy có chứa chất bột màu trắng, khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo D thu giữ 28 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, bị cáo S khai nhận được bán ma túy cho Hà Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng; bán cho Hà Viết B, sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần từ 01 đến 02 gói, mỗi gói với giá 100.000 đồng, lần gần nhất bán cho B là ngày 18/01/2018 bán 02 gói; bán cho Hà Mạnh T1, sinh năm 1982, trú tại thôn L, xã T, huyện C khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần 01 đến 02 gói, mỗi gói với giá 100.000đồng, lần bán gần nhất cho T1 là ngày 19/01/2018 bán 02 gói. Ngoài ra S còn bán cho nhiều người nghiện khác không biết tên, tuổi, địa chỉ. Bị cáo Vy Văn D khai được bán ma túy cho Lê Văn T2, sinh năm 1991, trú tại thôn P, xã T, huyện C 04 lần, ngày 16/01/2018 bán 01 gói với giá 100.000đồng, ngày 17/01/2018 bán 01 gói với giá 100.000đồng, ngày 19/01/2018 bán 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000đồng. Ngoài ra còn bán cho Hà Văn H, sinh năm 1984, trú tại: thôn Pò Mịch, xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS, ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D từ

07 đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì các bị cáo không có tài sản riêng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu được của các bị cáo hoàn lại sau giám định vì xác định là vật nhà nước cấm lưu hành; tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 02 điện thoại thu được của các bị cáo vì xác định là phương tiện các bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy; trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S 01 xe mô tô hiệu HONDA VISION màu đỏ - đen Biển kiểm soát: 12D1-193.64 vì đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, vợ bị cáo không có lỗi; trả cho bị cáo Hoàng Văn S 01 Chứng minh thư nhân dân số 082085392, mang tên Hoàng Văn S; tiêu hủy 03 (ba) mảnh giấy có dòng kẻ diện 2,5x2,5 cm; 01 (một) kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng, đen đã bị gãy chiều dài 18 cm, 02 (hai) dũa móng tay màu trắng dài 12cm vì không có giá trị sử dụng.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng trong tổng số tiền 1.500.000 đồng thu được của bị cáo Vy Văn D. Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng, tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng thu được của bị cáo Hoàng Văn S; truy thu của bị cáo Hoàng Văn S số tiền 500.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; các bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các đối tượng nghiện Hà Văn Đ, Hà Văn B, Hà Mạnh T1, Lê Văn T2, Hà Văn H, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ kết luận giám định số 90/KL-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Hội đồng xét xử nhận định các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cụ thể: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/01/2018 đến ngày 19/01/2018 Hoàng Văn S đã hai lần đưa số tiền 4.500.000 đồng cho Vy Văn D để D mua ma túy với người đàn ông không quen biết ở khu vực trường Trung học cơ sở xã H, thành phố L. Mỗi lần mua về D chia nhỏ làm 60 gói, đưa cho Hoàng Văn S 30 gói, D 30 gói để cùng bán kiếm lời. Hoàng Văn S đã bán cho Hoàng Văn Đ 06 đến 07 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Hà Văn B 06 đến 07 lần mỗi lần từ 1 đến 2 gói giá 100.000 đồng,

lần gần nhất S bán cho Hà Văn B ngày 18/01/2018 là 02 gói; bán cho Hà Mạnh T1 khoảng 06 đến 07 lần, mỗi lần từ 01 đến 02 gói giá 100.000 đồng/1 gói, lần bán gần nhất cho T1 là ngày 19/01/2018 bán 02 gói. Ngoài ra S còn bán cho nhiều người không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vy Văn D đã bán ma túy cho Lê Văn T2 04 lần, lần gần nhất ngày 19/01/2018 bán 02 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng/1 gói; bán cho Hà Văn H 03 lần, mỗi lần 01 gói, giá 100.000 đồng/1 gói. Chất ma túy Heroine thu được của các bị cáo có tổng khối lượng là 1,240 gam.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước hành vi đó bị coi là tội phạm được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì háms lợi vẫn cố tình thực hiện. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự xã hội như hiện nay, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo cần xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng.

[5] Từ những phân tích trên đây thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Điều luật quy định.

1. ‘Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

...”

[6] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng vì có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù.

[7] Xác định đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính đồng phạm giản đơn: Các bị cáo không bàn bạc và phân công vai trò của từng người, không có

người cầm đầu, tất cả đều là người thực hành. Trong vụ án người khởi xướng là bị cáo Vy Văn D: Vy Văn D là người rủ bị cáo Hoàng Văn S cùng tham gia, trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ thành nhiều gói và trực tiếp bán cho các đối tượng nghiện. Bị cáo Hoàng Văn S tham gia vai trò tích cực bằng việc bỏ tiền ra để cho bị cáo Vy Văn D đi mua ma túy, nhận ma túy với Vy Văn D để đem đi bán cho đối tượng nghiện, nên nhận định vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D có nhân thân tốt thể hiện ngoài lần phạm tội này ra các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo những tình tiết liên quan đến việc phạm tội của bản thân và của đồng bọn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. “Người phạm tội thành khẩn khai báo...”. Trong quá trình điều tra các bị cáo còn khai báo cả những lần mua bán trước khi bị bắt quả tang nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự “Người phạm tội tự thú”.

[11] Căn cứ vào quy định khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ các bị cáo được hưởng; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian đủ để cho các bị cáo cải tạo thành người tốt, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[12] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh của cơ quan điều tra tại chính quyền địa phương thấy các bị cáo không có tài sản gì, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[13] Về xử lý vật chứng: Tổng trọng lượng ma túy Heroine hoàn lại sau giám định là 1,128 gam được niêm phong trong 05 phong bì thư (0,025 gam + 0,175gam+ 0,147 gam+ 0,015gam + 0,776 gam), được xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy (Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự); 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đen có IMEL: 356902080468470 của Hoàng Văn S và 01 điện thoại di động Nokia không có nắp ốp sau có số xê ri: 356948035488394 của Vy Văn D là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước (Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự); đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA VISION, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12D1 193.64, số máy JF 66E0649843; số khung RLHJF 5811GY649816 đăng ký tên Hoàng Văn S, Do bị cáo Hoàng Văn S dùng vào việc phạm tội, theo quy định của luật là cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước, tuy nhiên căn cứ vào đơn xin lại tài sản của chị Vy Thị T (vợ bị cáo S) thấy rằng chính quyền địa phương có xác nhận

đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng chị T không có lỗi nên cần tuyên trả lại chiếc xe cho bị cáo; đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 082085392 mang tên Hoàng Văn S, xét là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả cho bị cáo S; 03 (ba) mảnh giấy có dòng kẻ diện 2,5x2,5 cm và 01 kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng, đen đã bị gãy, có chiều dài khoảng 18cm, 02 dũa móng tay màu trắng dài khoảng 12 cm của Vy Văn D, là vật chứng không có giá trị nên tuyên tịch thu và tiêu hủy (Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự). Toàn bộ vật chứng hiện có tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2018 giữa hai cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[14] Đối với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Vy Văn D, Hội đồng xét xử thấy rằng xử lý như sau: Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính. Số tiền còn lại 1.000.000 đ trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự).

[15] Trong quá trình mua bán ma túy từ ngày 11/01/2018 đến ngày 19/01/2018 chứng minh được bị cáo Hoàng Văn S do mua bán ma túy đã thu lợi bất chính số tiền 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra thu được của bị cáo 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), xác định là tiền thu lợi bất chính, nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra cần tuyên truy thu của bị cáo số tiền 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có. (Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự)

[16] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp và không có khiếu nại, tố cáo.

[18] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[19] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b, c

khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Vy Văn D 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/01/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì có chữ: “TANG VẬT THU GIỮ KHI BẮT QUẢ TANG HOÀNG VĂN S ngày 19/01/2018” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,025 gam Heroine;

+ 01 (một) phong bì có chữ “TANG VẬT THU GIỮ KHÁM XÉT NHÀ CỦA HOÀNG VĂN S ngày 19/01/2018”, ký hiệu số 01, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,175 gam Heroine;

+ 01 (một) phong bì có chữ “TANG VẬT THU GIỮ KHÁM XÉT NHÀ CỦA HOÀNG VĂN S ngày 19/01/2018”, ký hiệu số 02 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,147 gam Heroine;

+ 01 (một) phong bì có chữ “TANG VẬT THU GIỮ KHÁM XÉT NƠI Ở VY VĂN D ngày 19/01/2018”, ký hiệu số 01 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,015 gam Heroine;

+ 01 (một) phong bì có chữ “TANG VẬT THU GIỮ KHÁM XÉT NƠI Ở CỦA VY VĂN D ngày 19/01/2018”, ký hiệu số 02 (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,776 gam Heroine;

+ 03 (ba) mảnh giấy có dòng kẻ diện 2,5x2,5 cm của Vy Văn D; 01 (một) kéo sắt có chuôi nhựa màu vàng, đen đã bị gãy chiều dài 18 cm của Vy Văn D; 02 (hai) dũa móng tay màu trắng dài 12cm của Vy Văn D;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEL: 356902080468470, của bị cáo Hoàng Văn S.

+ 01 điện thoại NOKIA không có nắp ốp sau có số xêri: 356948035488394, của bị cáo Vy Văn D.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Số tiền được niêm phong trong 01 (một) phong bì cũ của Công an huyện Cao Lộc – Công an tỉnh Lạng Sơn, được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết “Tang vật thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn S ngày 19/01/2018, số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)”. Có chữ ký của giám định viên và hình dấu của phòng kỹ thuật Hình sự tại phần giáp lai mới.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và trả lại cho bị Vy Văn D số tiền 1.000.000 đ (Một triệu đồng). Số tiền được niêm phong trong 01 (một) phong bì cũ của Công an huyện Cao Lộc- Công an tỉnh Lạng Sơn, được niêm phong dán kín, mặt trước có dòng chữ viết “Tang vật thu giữ khi khám xét Vy Văn D ngày 19/01/2018 số tiền 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Có chữ ký giám định viên và hình dấu của phòng kỹ thuật Hình sự phần giáp lai mới.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S 01 xe mô tô hiệu HONDA VISION màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 12D1-193.64 và 01 Chứng minh thư nhân dân số 082085392.

Vật chứng hiện có tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2018 giữa hai cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Hoàng Văn S số tiền 500.000 đ (Năm trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S, Vy Văn D mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- THADS huyện Cao Lộc;
- Sơ tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan.
- Lưu HSVA; V.P

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Ánh Tuyết